

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2024/HS-ST

Ngày: 01/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Trương Thị Tố Uyên**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đào Văn Hoàn** và bà **Trần Thị Khanh**.

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Mừng - Thư ký Toà án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:* Bà **Đỗ Thị Xoa** - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2024/HSST ngày 07 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2024/QĐ-HSST ngày 19 tháng 02 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Giáp Văn H**, sinh năm 1986; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi sinh: huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu và cư trú: Thôn Trung Thành, xã Lam Cốt, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Giáp Văn Cũ, sinh năm 1940 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tuyến, sinh năm 1942; có vợ là chị Nguyễn Thị Đông, sinh năm 1987 (đã ly hôn); chưa có con. Tiền án: Bản án số 52/2022/HSST ngày 23/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, xử phạt 07 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/3/2023 và các quyết định khác của bản án. Tiền sự: Ngày 24/3/2022, Công an huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” hình thức phạt tiền là 1.500.000đ (bị cáo được nhận Quyết định xử phạt vào ngày 05/5/2022 nhưng đến nay bị cáo vẫn chưa thực hiện nộp số tiền xử phạt theo quyết định xử phạt). Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/12/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Tiến C**, sinh năm 1987; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi sinh: huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu và cư trú: Thôn Hồng Phúc, xã Song Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Bá Sơn, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Biền, sinh năm 1966, có vợ là chị Nguyễn Thị Phương Anh, sinh năm 1989; có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2021. Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 07/4/2022, Công an huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền là 750.000đ (bị cáo được nhận Quyết định xử phạt vào ngày 07/4/2022 nhưng đến nay bị cáo vẫn chưa thực hiện việc nộp số tiền xử phạt theo quyết định xử phạt). Nhân thân: Ngày 25/01/2021, Công an xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, hình thức phạt tiền; Bản án số 98/2012/HSST ngày 27/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, xử phạt 08 năm tù về tội "Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/7/2018 và các quyết định khác của bản án. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/12/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh **Phạm Văn H1**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn Chi Mai, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

* Người làm chứng:

1. Chị Mai Thị Phương, sinh năm 1998

2. Chị Vũ Thị Hoài, sinh năm 1977

3. Bà Nguyễn Thị Nét, sinh năm 1939

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 08/12/2023, Giáp Văn H đến nhà cậu ruột là ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1963, ở thôn Chi Mai, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương chơi. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 10/12/2023, H đi bộ ra ngoài đường thì thấy nhà anh Phạm Văn 1 sinh năm 1997 (sát cạnh nhà ông D) cổng mở, trong sân dựng chiếc xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA Exciter, BKS 34B3-797.58, màu xanh xám đen, dán đề can màu trắng tím, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe. H quan sát xung quanh không có ai nên đi vào trong sân nhà anh H1, dắt xe ra ngoài đường rồi điều khiển đi. Lúc này, chị Mai Thị Phương, sinh năm 1998 (là vợ anh H1) đang ở phòng khách tầng 1 nghe thấy tiếng động ở sân đi ra kiểm tra thì thấy H đang dắt chiếc xe ra cổng, chị chạy lên tầng 2 gọi anh H. Khi anh H1 chạy ra ngoài thì H đã điều khiển xe đi. H điều khiển xe trộm cắp của anh H1 đến địa bàn tỉnh Bắc Giang để bán. Khi đi ngang đường, H tháo biển

kiểm soát xe vớt đi (không rõ địa điểm) rồi đến cửa hàng sửa chữa xe máy “Đạt Anh” của Nguyễn Tiến C, ở thôn Hồng Phúc, xã Song Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Tại đây, H hỏi C “Anh có mua xe không giấy tờ không”, C bảo có và hỏi “Xe nào”, H chỉ vào xe đang đi và bảo “Đây, con X này”. C hỏi “mày lấy chiếc xe máy trên ở đâu”, ý là H trộm cắp chiếc xe máy này ở đâu, thì H bảo “em không lấy xe ở đây đâu mà anh lo, em lấy xe ở Hải Dương”. Lúc này C biết rõ chiếc xe mà H bán là do H trộm cắp ở tỉnh Hải Dương nhưng vẫn đồng ý mua với số tiền 1.500.000đ. Số tiền bán xe H đã chi tiêu cá nhân hết. Sau khi mua xe, C đã bóc toàn bộ đề can màu trắng tím dán bên ngoài mục đích để chủ xe không phát hiện.

Ngày 14/12/2023, anh H1 có đơn trình báo, vụ việc được điều tra làm rõ, cùng ngày Cơ quan điều tra đã quản lý: 01 xe mô tô YAMAHA Exciter, màu xanh, xám đen, không lắp gương, không có biển kiểm soát do Cương tự nguyện giao nộp. Ngày 15/12/2023, Cơ quan điều tra quản lý: 01 đôi dép quai hậu, màu đen; 01 khẩu trang vải màu màu trắng do H giao nộp.

Kết luận định giá tài sản số 47/KL-HĐĐG-TTHS ngày 15/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Cẩm Giàng, kết luận: xe mô tô BKS 34B3-797.58, đã qua sử dụng, trị giá 23.500.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 02/02/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng đã trả lại anh H1 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu xanh xám đen, không gắn biển kiểm soát; anh H1 không yêu cầu H phải bồi thường về dân sự.

Vật chứng của vụ án: Đối với 01 đôi dép quai hậu, màu đen; 01 khẩu trang vải màu màu trắng được quản lý tại kho vật chứng của Chi Cục thi hành án Dân sự huyện Cẩm Giàng chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 07/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Giáp Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Tiến C về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận thực hiện các hành vi như đã nêu trên. Các bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như đã nêu trong bản Cáo trạng là hoàn toàn đúng.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Giáp Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo Nguyễn Tiến C phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173;

Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Giáp Văn H. Xử phạt: Bị cáo Giáp Văn H từ 21 (Hai mươi một) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 16/12/2023; Áp dụng khoản 1 Điều 323; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo C. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến C từ 14 (Mười bốn) đến 17 (Mười bảy) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 16/12/2023; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép quai hậu, màu đen; 01 khẩu trang vải màu màu trắng của bị cáo H; Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để các bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 10/12/2023, tại thôn Chi Mai, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, Giáp Văn H đã vào trong sân nhà anh Hiếu lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu xanh xám đen, BKS 34B3-797.58, trị giá 23.500.000đ của anh Phạm Văn H1. Sau đó, H điều khiển xe trộm cắp đến cửa hàng sửa chữa xe máy của Nguyễn Tiến C, tại thôn Hồng Phúc, xã Song Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang bán. C biết rõ xe mô tô trên là tài sản do H trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mua với số tiền 1.500.000đ. Hành vi phạm tội của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản

của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang cho nhân dân, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương huyện Cẩm Giàng. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội là vi phạm pháp luật nhưng bản thân các bị cáo lười lao động, thích có tiền tiêu sài, coi thường pháp luật nên cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và hành vi của bị cáo C đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như nêu ở trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về vai trò của các bị cáo:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo H thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản một mình, bị cáo C thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản do bị cáo H phạm tội mà có nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự phạm tội độc lập.

[4] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:* Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo H đã bị Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, bản án chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, ngày 24/3/2022 bị cáo H còn bị Công an huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” hình thức phạt tiền là 1.500.000đ, bị cáo đã được nhận Quyết định xử phạt vào ngày 05/5/2022 đến nay bị cáo vẫn chưa thực hiện việc nộp số tiền xử phạt theo quyết định xử phạt nhưng lại thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 08/12/2023. Đối với bị cáo C, ngày 07/4/2022 Công an huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền là 750.000đ, bị cáo đã nhận Quyết định xử phạt vào ngày 07/4/2022 đến nay bị cáo vẫn chưa thực hiện việc nộp số tiền xử phạt theo quyết định xử phạt nhưng lại thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 08/12/2023 nên xác định trong vụ án này cả hai bị cáo H và C đều có tiền sự. Ngoài ra, bị cáo C còn bị xử phạt hành chính nhiều lần và bị xét xử tại bản án năm 2012, mặc dù đã được xóa án tích nhưng xác định bị cáo có nhân thân xấu nhưng lần phạm tội này bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng TNHS; Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản

1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật đối với các bị cáo.

[5] Hình phạt chính: Hội đồng xét xử xem xét đánh giá vị trí vai trò của từng bị cáo, cân nhắc tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt tương xứng với hành vi của từng bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, biết tôn trọng chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có tài sản riêng, không có công việc làm, hiện đang tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Tài sản bị cáo H chiếm đoạt của bị hại là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu xanh xám đen. Ngày 02/02/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng đã trả lại cho anh H1 nhận chiếc xe mô tô nêu trên. Mặc dù, xe đã bị mất biển kiểm soát nhưng anh H tự nguyện không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng:

- Đối với số tiền 1.500.000đ bị cáo H thu lời bất chính từ việc bán chiếc xe trộm cắp mà có cho bị cáo C, số tiền bán xe bị cáo H đã chi tiêu cá nhân hết. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo C tự nguyện cho bị cáo H nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

- Quá trình điều tra Cơ quan Công an có tạm giữ 01 đôi dép quai hậu, màu đen; 01 khẩu trang vải màu trắng do bị cáo H tự nguyện giao nộp. Đây là những vật dụng bị cáo đã sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Xét, không còn giá trị sử dụng, bị cáo đề nghị HĐXX tiêu hủy nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[9] *Về án phí:* Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Giáp Văn H.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tiến C.

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội đối với các bị cáo.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Giáp Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo Nguyễn Tiến C phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Giáp Văn H **22** (*Hai mươi hai*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giam 16/12/2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến C **13** (*Mười ba*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giam 16/12/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép quai hậu màu đen; 01 khẩu trang vải màu trắng có họa tiết màu xanh-đen (*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương ngày 19/02/2024*).

4. Về án phí: Buộc bị cáo H và C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng chẵn*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo H và C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 01/3/2024); Bị hại (anh H1) vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhân:

- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam-Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS-Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS-Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ ngành Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VPTA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Trương Thị Tố Uyên

